

BẢN TIN TUẦN

**“Kết quả quan trắc, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi
Bắc Nam Hà, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp”**

(Tuần 06: 09/02/2026 đến 15/02/2026)

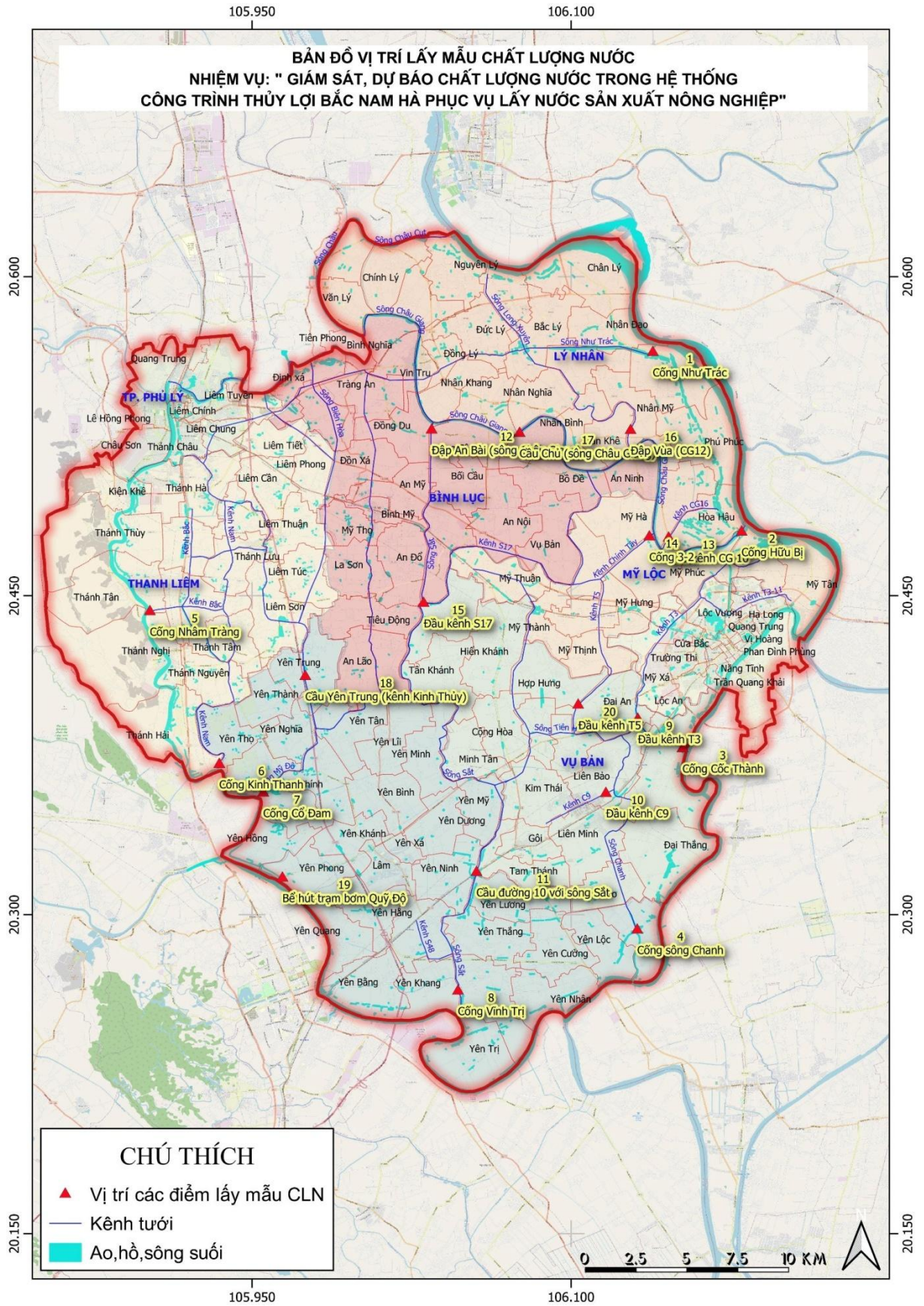
I. Kết quả giám sát chất lượng nước tuần từ ngày 09/02 đến ngày 15/02/2026

1. Vị trí giám sát

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
1	Cống Như Trác	Sông Hồng	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Như Trác tưới cho khu vực Huyện Lý Nhân và phần Bắc huyện Bình Lục.
2	Cống Hữu Bị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Hữu Bị tưới cho khu vực Huyện Mỹ Lộc và phần Bắc huyện Bình Lục.
3	Cống Cốc Thành	Sông Đào	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Cốc thành tưới cho khu vực Huyện Vụ Bản.
4	Cống sông Chanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tiêu sông Chanh và tưới bổ sung cho khu vực Nam huyện Vụ Bản.
5	Cống Nhâm Tràng	Sông Đáy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Nhâm Tràng, tưới cho Huyện Thanh Liêm và phần phía Bắc huyện Ý Yên, bổ sung nước vào hệ thống cuối kênh Như Trác.
6	Cống Kinh Thanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tưới cho Huyện Thanh Liêm
7	Cống Cỏ Đam		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Cỏ Đam, tưới cho Huyện Ý Yên
8	Cống Vĩnh Trị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tiêu kết hợp, tưới cho Huyện Ý Yên và Huyện Vụ Bản
9	Đầu kênh T3	Kênh T3	Kiểm tra chất lượng nước trên kênh T3 là

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
			kênh trực tiếp nhận nước thải dọc thành phố Nam Định, nhưng vẫn sử dụng để cấp cho tưới qua trạm bơm Cốc Thành
10	Đầu kênh C9	Sông Chanh	Kiểm tra chất lượng nước tưới tiêu kết hợp và nước thải từ KCN Bảo Minh, thành phố Nam Định với các ngành sản xuất: dệt, nhuộm, cơ khí, chế biến gỗ, đồ điện.
11	Cầu đường 10 với sông Sắt	Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước sông Sắt, tưới tiêu kết hợp khu vực phía nam huyện Ý Yên
12	Đập An Bài (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông Sắt, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Bình Lục.
13	Đầu kênh CG16		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới tiêu kết hợp và nhận nước thải từ KCN Hòa Hậu
14	Cống 3-2	Kênh tiêu Chính Tây	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Mỹ Lộc.
15	Đầu kênh S17	Kênh Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới, tiêu nông nghiệp huyện Ý Yên.
16	Đập Vùa (CG12)	Kênh Vùa	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho Huyện Lý Nhân.
17	Cầu Chủ (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải các huyện Bình Lục, Lý Nhân
18	Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	Kênh Kinh Thủy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tiêu Huyện Thanh Liêm. Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải của huyện Thanh Liêm
19	Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	Sông Quỹ Độ	Kiểm tra chất lượng nước tại trạm bơm Quỹ Độ
20	Đầu kênh T5	Kênh Tiên Hương	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho khu vực huyện Vụ Bản

BẢN ĐỒ GIÁM SÁT CLN HỆ THỐNG CTTL BẮC NAM HÀ NĂM 2026

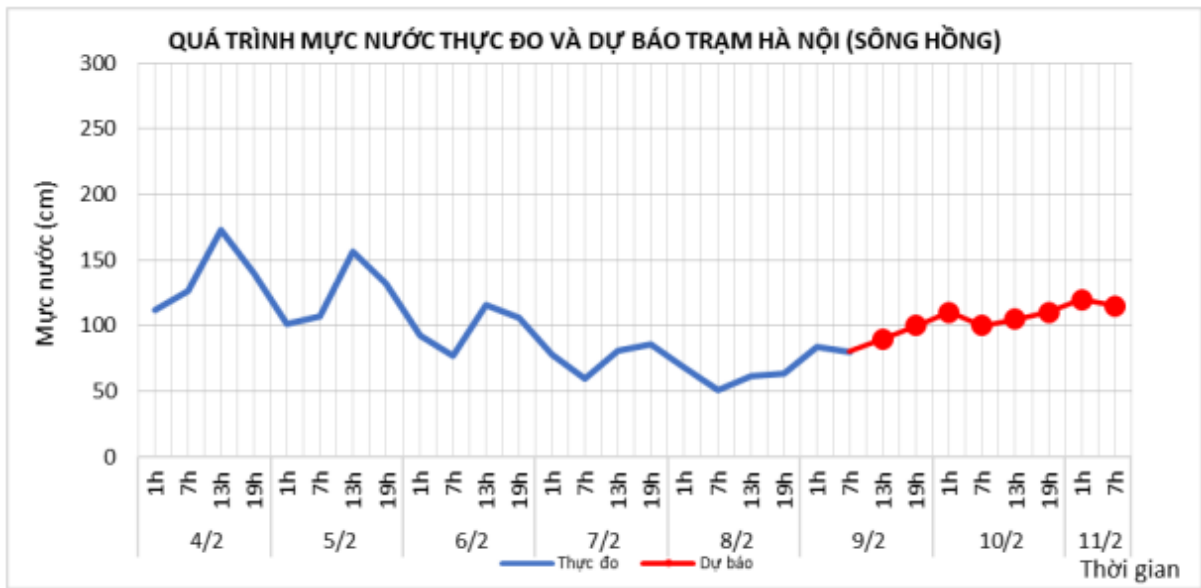


- 2. Thông tin lúc giám sát
 - 3. Kết quả đo đạc
 - 4. Kết quả chỉ số chất lượng nước (WQI)
- II. Dự báo chất lượng nước tuần từ ngày 09/02/2026 đến ngày 15/02/2026**
- 1. Diễn biến thủy văn và lịch sản xuất trong tuần**

Dự báo tại hệ thống Bắc Nam Hà trong tuần tới có mưa nhẹ vào các ngày 11, 13, 14.

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội có dao động, chịu ảnh hưởng của thủy triều và điều tiết từ các thủy điện tuyến trên.

Dự báo mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục dao động theo triều và chịu ảnh hưởng điều tiết từ các thủy điện tuyến trên.



2. Dự báo tình hình chất lượng nước trong tuần

DO								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	09/02	10/02	11/02	12/02	13/02	14/02	15/02	
Cống Như Trác	6,225	6,221	6,220	6,219	6,218	6,217	6,217	≥ 5
Cống Hữu Bị	6,460	6,348	6,296	6,270	6,254	6,242	6,232	≥ 5
Cống Cốc Thành	6,240	6,253	6,255	6,257	6,258	6,258	6,259	≥ 5
Cống sông Chanh	5,664	5,672	5,676	5,679	5,681	5,682	5,683	≥ 5
Cống Nhâm Trảng	6,513	6,533	6,539	6,549	6,545	6,547	6,548	≥ 5
Cống Kinh Thanh	6,237	6,514	6,536	6,533	6,543	6,534	6,519	≥ 5
Cống Cổ Đam	5,921	6,091	6,169	6,219	6,246	6,262	6,271	≥ 5
Cống Vĩnh Trị	5,445	5,451	5,453	5,455	5,456	5,457	5,459	≥ 5
Đầu kênh T3	5,809	5,854	5,877	5,893	5,908	5,922	5,935	≥ 5
Đầu kênh C9	5,616	5,633	5,630	5,660	5,731	5,824	5,925	≥ 5
Cầu đường 10 với sông Sắt	5,198	5,241	5,302	5,363	5,448	5,562	5,692	≥ 5
Đập An Bài (sông Châu Giang)	5,883	5,811	5,754	5,710	5,679	5,665	5,669	≥ 5
Đầu kênh CG16	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	≥ 5
Cống 3-2	6,395	6,374	6,346	6,317	6,288	6,263	6,239	≥ 5
Đầu kênh S17	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	≥ 5
Đập Vùa (CG12)	6,461	6,447	6,428	6,404	6,376	6,347	6,316	≥ 5
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	6,033	5,981	5,932	5,886	5,844	5,806	5,775	≥ 5
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	6,206	6,479	6,659	6,775	6,839	6,876	6,899	≥ 5
Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	5,515	5,547	5,580	5,611	5,637	5,660	5,679	≥ 5
Đầu kênh T5	6,111	6,155	6,166	6,172	6,176	6,180	6,184	≥ 5

NO₃⁻							
Vị trí	Tuần dự báo						
	09/02	10/02	11/02	12/02	13/02	14/02	15/02
Cống Như Trác	1,783	1,789	1,792	1,794	1,795	1,796	1,796
Cống Hữu Bị	2,846	4,693	5,545	5,943	6,159	6,296	6,395
Cống Cốc Thành	9,095	9,285	9,347	9,383	9,409	9,430	9,447
Cống sông Chanh	8,976	9,085	9,142	9,181	9,211	9,236	9,255
Cống Nhâm Trảng	2,762	2,793	2,789	2,756	2,790	2,787	2,785
Cống Kinh Thanh	1,137	0,733	0,704	0,704	0,708	0,713	0,718
Cống Cỏ Đam	3,802	3,538	3,440	3,379	3,345	3,326	3,314
Cống Vĩnh Trị	7,321	7,368	7,382	7,388	7,390	7,391	7,389
Đầu kênh T3	3,932	5,106	5,840	6,359	6,764	7,089	7,356
Đầu kênh C9	3,189	3,193	3,228	3,186	3,062	2,897	2,720
Cầu đường 10 với sông Sắt	3,938	3,898	3,832	3,765	3,641	3,461	3,252
Đập An Bài (sông Châu Giang)	2,706	2,880	3,026	3,147	3,241	3,298	3,317
Đầu kênh CG16	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800
Cống 3-2	1,694	1,772	1,903	2,077	2,265	2,451	2,629
Đầu kênh S17	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900
Đập Vùa (CG12)	1,535	1,564	1,609	1,674	1,757	1,852	1,954
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	2,424	2,555	2,681	2,802	2,916	3,020	3,111
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	1,815	1,342	1,054	0,871	0,771	0,713	0,678
Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	3,064	3,627	4,420	5,170	5,808	6,335	6,768
Đầu kênh T5	7,515	8,236	8,508	8,671	8,791	8,885	8,962

BOD₅								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	09/02	10/02	11/02	12/02	13/02	14/02	15/02	
Cống Như Trác	13,498	13,546	13,570	13,585	13,595	13,602	13,607	≤ 6
Cống Hữu Bị	8,986	11,500	12,664	13,230	13,558	13,785	13,961	≤ 6
Cống Cốc Thành	11,508	11,498	11,509	11,521	11,532	11,541	11,548	≤ 6
Cống sông Chanh	13,933	13,905	13,892	13,885	13,881	13,880	13,879	≤ 6
Cống Nhâm Tràng	10,837	10,930	10,917	10,799	10,915	10,905	10,897	≤ 6
Cống Kinh Thanh	6,712	5,272	5,162	5,155	5,169	5,178	5,188	≤ 6
Cống Cỏ Đam	14,377	13,453	13,082	12,842	12,710	12,634	12,587	≤ 6
Cống Vĩnh Trị	15,914	15,910	15,909	15,906	15,903	15,896	15,886	≤ 6
Đầu kênh T3	12,709	12,948	13,196	13,409	13,586	13,728	13,841	≤ 6
Đầu kênh C9	14,008	14,031	14,110	13,865	13,315	12,622	11,898	≤ 6
Cầu đường 10 với sông Sắt	15,990	15,834	15,589	15,282	14,730	13,953	13,065	≤ 6
Đập An Bài (sông Châu Giang)	12,423	13,103	13,677	14,146	14,495	14,695	14,743	≤ 6
Đầu kênh CG16	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	≤ 6
Cống 3-2	8,290	8,610	8,995	9,421	9,840	10,239	10,616	≤ 6
Đầu kênh S17	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	≤ 6
Đập Vùa (CG12)	7,839	8,037	8,280	8,571	8,903	9,260	9,632	≤ 6
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	11,403	11,949	12,475	12,975	13,443	13,867	14,232	≤ 6
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	7,829	6,162	5,095	4,406	4,033	3,814	3,679	≤ 6
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	14,351	14,445	14,574	14,692	14,801	14,900	14,988	≤ 6
Đầu kênh T5	11,860	11,846	11,902	11,960	12,009	12,050	12,082	≤ 6

NH₄⁺							
Vị trí	Tuần dự báo						
	09/02	10/02	11/02	12/02	13/02	14/02	15/02
Cống Như Trác	0,268	0,269	0,269	0,270	0,270	0,270	0,270
Cống Hữu Bị	0,328	0,329	0,330	0,334	0,339	0,344	0,349
Cống Cốc Thành	0,182	0,171	0,169	0,168	0,168	0,168	0,168
Cống sông Chanh	0,190	0,186	0,185	0,185	0,184	0,184	0,184
Cống Nhâm Tràng	0,113	0,100	0,097	0,096	0,095	0,094	0,094
Cống Kinh Thanh	5,943	5,927	5,926	5,921	5,931	5,924	5,912
Cống Cỏ Đam	0,183	0,132	0,115	0,105	0,099	0,096	0,094
Cống Vĩnh Trị	0,170	0,159	0,156	0,154	0,153	0,152	0,152
Đầu kênh T3	0,534	0,484	0,465	0,459	0,458	0,458	0,459
Đầu kênh C9	0,830	0,838	0,841	0,815	0,771	0,723	0,677
Cầu đường 10 với sông Sắt	0,842	0,828	0,822	0,807	0,771	0,722	0,668
Đập An Bài (sông Châu Giang)	0,710	0,767	0,817	0,858	0,888	0,905	0,911
Đầu kênh CG16	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740
Cống 3-2	0,426	0,456	0,484	0,510	0,534	0,555	0,576
Đầu kênh S17	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300
Đập Vùa (CG12)	0,397	0,416	0,438	0,462	0,487	0,514	0,541
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	0,635	0,679	0,723	0,766	0,806	0,843	0,874
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	0,216	0,157	0,124	0,103	0,091	0,085	0,081
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	0,566	0,580	0,573	0,564	0,557	0,552	0,549
Đầu kênh T5	0,290	0,250	0,239	0,236	0,236	0,235	0,236

III. Các đề xuất, kiến nghị

1. Nhận xét

Trên cơ sở tiến độ lấy nước thực tế và kết quả kiểm tra ngày 2/2, nhằm tiết kiệm lượng nước xả từ các hồ chứa thủy điện, việc bổ sung nguồn nước được duy trì đến 24 giờ ngày 2/2, rút ngắn 2 ngày so với kế hoạch ban đầu.

Tranh thủ thời tiết đang thuận lợi, nông dân gieo cấy đúng khung thời vụ được khuyến cáo nhằm bảo đảm năng suất, chất lượng lúa tốt nhất.

Khung thời vụ được ngành Nông nghiệp tỉnh Ninh Bình xây dựng cho các địa phương thực hiện:

Trà Xuân muộn (chiếm 98% diện tích): Mạ dợt và mạ dày xúc, gieo từ ngày 22-31/1/2026, cấy từ ngày 8/2 khi mạ đạt 4-5 lá. Mạ nền, mạ khay, gieo tập trung từ 2-8/2/2026, cấy từ 12/2 khi mạ đạt 2,5-3 lá.

Gieo sạ, tập trung từ ngày 8-15/2/2026, phân đấu hoàn thành toàn bộ diện tích gieo cấy xong trước ngày 25/2/2026.

2. Dự báo chung

Mức độ ô nhiễm chất lượng nước trong HTCTTL Bắc Nam Hà tuần 6 có xu hướng tăng do kết thúc đợt xả nước mực nước sông Hồng giảm sẽ khó khăn cho việc lấy nước vào hệ thống.

3. Đề xuất

Chất lượng nguồn nước cấp cho hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà tại các trạm bơm đầu mối còn tương đối tốt. Nguyên nhân chủ yếu gây ô nhiễm nước của hệ thống là do nước thải trực tiếp từ các khu đô thị, dân cư tập trung xả trực tiếp xuống hệ thống kênh tưới, tiêu mà không được xử lý rồi tập trung về các trạm bơm tiêu như Quán Chuột, Kênh Gia, Nhân Hoà vv.... Cần thiết phải tiến hành điều tra chi tiết hơn các nguồn xả thải không phép và có chế tài nghiêm cấm xả thải vào hệ thống thủy lợi.

Vị trí ảnh hưởng nước thải khu công nghiệp Bảo Minh là Đầu kênh C9 (khảo sát từ 2018 đến nay), chỉ tiêu Độ dẫn điện tại vị trí này thường xuyên ở mức trên 1000 $\mu\text{S}/\text{m}$. Cần có chế độ giám sát thường xuyên và liên tục tại vị trí này để phòng ngừa sự cố môi trường có thể xảy ra./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;
- Lãnh đạo Trung tâm;
- Cty TNHH MTV KTCTTL Bắc Nam Hà;
- Chi cục thủy lợi tỉnh Ninh Bình;

**TRUNG TÂM QUY HOẠCH
VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC
QUỐC GIA**